

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã A Dơi

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Điều kiện tự nhiên và dân sinh - kinh tế - xã hội

Xã A Dơi là một xã miền núi, biên giới của tỉnh Quảng Trị được thành lập trên cơ sở sáp nhập 3 xã A Dơi (cũ), Ba Tầng (cũ), Xy (cũ); phía Đông giáp với xã Khe Sanh, xã Đakrông, phía Tây giáp với xã Lìa, phía Nam giáp với huyện Sa muội, tỉnh Salavan, huyện Noong, tỉnh Savannakhet, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; phía Bắc giáp với xã Tân Lập. Tổng diện tích tự nhiên 112,41km², toàn xã có 06 thôn, với 2.265 hộ dân, với 11.300 nhân khẩu và có 3 dân tộc anh em Bru - Vân Kiều, Pa Kô, Kinh sinh sống. Phân bố dân cư chủ yếu trên tuyến đường tỉnh lộ 586, có chiều dài đường biên giới với nước bạn Lào là 33,5 km. Xã có tiềm năng đất đai, lao động; kinh tế chủ yếu là nông nghiệp với cây trồng chủ yếu là cây sắn, cao su, cà phê, chuối; chăn nuôi gia súc, gia cầm.

2. Đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn

Xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị là xã miền núi có địa hình núi dốc, thời tiết khắc nghiệt, mùa hè chịu ảnh hưởng của những đợt gió Lào khô nóng. Từ những đặc điểm điển hình đó nên xã có các loại thiên tai của vùng như: Nắng nóng, hạn hán, lũ quét, sạt lở đất, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), bão, mưa lớn, lốc, sét, mưa đá. Trong đó, loại hình thiên tai mưa lớn, lũ quét, gió mạnh, rét đậm, rét hại thường xảy ra trong các mùa mưa lũ hàng năm;

3. Đánh giá tình hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

Rủi ro thiên tai được phân cấp theo cường độ, phạm vi ảnh hưởng, khu vực chịu tác động trực tiếp và khả năng gây thiệt hại của thiên tai. Cấp độ rủi ro thiên tai được xác định cho từng loại hình thiên tai và công bố cùng nội dung bản tin dự báo, cảnh báo về thiên tai. Cấp độ rủi ro của mỗi loại thiên tai được phân thành 5 cấp rủi ro thiên tai (cấp 1: Rủi ro thấp, cấp 2: Rủi ro trung bình, cấp 3: Rủi ro lớn, cấp 4: Rủi ro rất lớn và cấp 5: Rủi ro ở mức thảm họa). Với đặc điểm địa hình của xã miền núi, có vùng trũng thấp và nhiều khe suối, xã A Dơi thường chịu ảnh hưởng chủ yếu của lũ quét, sạt lở đất và thường xuyên bị chia cắt. Theo số liệu thống kê hằng năm, đối tượng dễ bị tổn thương do lũ quét và sạt lở núi, bị chia cắt trên địa bàn xã có 128 hộ với 496 nhân khẩu thường tập trung chủ yếu tại các thôn Ba Tầng, Trùm, Măng Sông, Xy; trong đó có: 12 hộ với 39 nhân khẩu chịu ảnh hưởng của lũ quét tại các thôn: Ba Tầng, Trùm, Măng Sông, thôn Xy; 22 hộ với 77 nhân khẩu thường xuyên chịu ảnh hưởng của sạt lở núi tập trung tại thôn Ba Tầng, Măng Sông, thôn Trùm; 94 hộ với 380 nhân khẩu thường xuyên chịu ảnh hưởng vùng thường xuyên bị chia cắt khi mưa lớn tập trung tại thôn Ba Tầng Trùm. Đối

với bão và áp thấp nhiệt đới cũng thường ảnh hưởng đến địa bàn xã ở mức rủi ro thấp là chủ yếu, đối tượng dễ bị tổn thương là 327 hộ với 1.049 nhân khẩu tập trung rải rác tại 06 thôn trên địa bàn xã. Về lốc sét, mưa đá thỉnh thoảng có xảy ra trên địa bàn nhưng ở phạm vi hẹp với tần suất vài năm một lần.

Đúc rút kinh nghiệm thực tiễn công tác phòng, chống thiên tai những năm qua, năng lực ứng phó với thiên tai của xã ngày được nâng lên, cán bộ và Nhân dân trên địa bàn đã chuyển trạng thái từ bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa. Các cơ quan, đơn vị ngày càng chủ động trong công tác PCTT, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Các lực lượng tham gia làm nhiệm vụ PCTT và TKCN của xã được tổ chức, sắp xếp đầy đủ, đúng thành phần, chất lượng được nâng lên rõ rệt; hoạt động phòng, chống thiên tai từng bước đi vào nề nếp, có chiều sâu, chất lượng. Tình hình kinh tế và đời sống của các tầng lớp Nhân dân cơ bản ổn định, bà con Nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền đại phươg. Các cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị đảm bảo cho thực hiện nhiệm vụ PCTT. Nhận thức của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã ngày càng được nâng lên, thông tin cảnh báo, dự báo về thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng có độ chính xác cao đã giúp ích rất lớn cho công tác phòng ngừa, ứng phó với các tình huống của thiên tai. Lực lượng sẵn sàng PCTT và TKCN của Đoàn Biên phòng Ba Tầng đóng quân trên địa bàn xã từ 18 đến 25 đồng chí. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã gồm có 31 đồng chí; Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã gồm có: 26 đồng chí; UBND xã thành lập 06 Tổ xung kích phòng, chống thiên tai ở thôn với 30 đồng chí. Phương tiện phòng chống thiên tai của xã bao gồm: 2 xe xích 09 xe ô tô tải và xe con các loại. Tuy nhiên, trong công tác phòng, chống thiên tai cũng bộc lộ một số hạn chế, đó là: việc thông tin cảnh báo sớm đã được đưa ra, nhưng vẫn còn một số bộ phận người dân còn lơ là, chủ quan, chưa nắm bắt hoặc nắm bắt thông tin cảnh báo chưa đầy đủ đã làm ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa và ứng phó với thiên tai. Về nhân lực phòng, chống thiên tai thì cơ bản đảm bảo những vật tư và phương tiện phòng, chống, ứng phó thiên tai vẫn còn hạn chế.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Phòng chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;
- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 6/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đề điều.
- Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;
- Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 12/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đề điều và Phòng, chống thiên tai.

2. Mục đích

Nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu, chủ động phòng, chống, ứng phó kịp

thời, di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ mất an toàn đến nơi tạm trú kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai.

3. Yêu cầu

Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả trong các tình huống thiên tai.

Các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc 07 nguyên tắc cơ bản được quy định trong Luật phòng chống thiên tai, trong đó chú trọng nguyên tắc *“Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”*; triển khai thực hiện triệt để phương châm *“bốn tại chỗ”* (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc *“Phòng, chống thiên tai được thực hiện theo sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng và phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai”*.

Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

Trong những năm gần đây, cùng với ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu thiên tai xuất hiện bất thường, không theo quy luật, tần suất xuất hiện ngày càng tăng và cường độ ngày càng lớn hơn. Theo số liệu thống kê, rà soát về các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trong những năm qua như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất do mưa lũ hoặc thay đổi dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, sương muối, đông, lốc sét, mưa đá đã tác động trực tiếp làm thiệt hại về người, tài sản của Nhân dân và Nhà nước. Đặc biệt trên địa bàn xã, có địa hình đồi núi cao, độ dốc lớn và nguy cơ sạt lở đất, lũ quét khi mưa lớn là có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

1. Phương án ứng phó với nắng nóng, hạn hán

1.1. Thực trạng: Nắng nóng, hạn hán thường xuyên xảy ra vào mùa khô hạn, thiếu nước do ảnh hưởng của thời tiết khô nóng đặc trưng của khu vực thường xuyên ảnh hưởng khí hậu gió Lào chủ yếu vào tháng 2 đến tháng 5.

1.2. Phương án ứng phó

Để chủ động các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi, hồ, đập trên địa bàn do địa phương quản lý, chỉ đạo, huy động lực lượng và Nhân dân địa phương tham gia triển khai công tác khai thông các cửa lấy nước, kênh mương; nạo vét kênh mương và sửa chữa các sự cố hư hỏng để phát huy hiệu quả các công trình thủy lợi.

- Tăng cường các biện pháp trữ nước, sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý, giữ và nâng cao mực nước trước đập dâng như nạo vét thượng hạ lưu đập và dùng rọ đá đắp phần ngưỡng tràn đập, hoặc đắp đất để tích trữ nước; nhất là các biện pháp tận dụng tối đa nguồn nước có được để phục vụ sản xuất nông nghiệp (hệ thống tưới

tiết kiệm); điều chỉnh lịch thời vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với khả năng nguồn nước; chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết về giống, phân bón, vật tư...

- Xây dựng phương án phòng, chống hạn, đảm bảo sản xuất, bố trí chi tiết lịch lấy nước, dùng nước tiết kiệm, đồng thời có kế hoạch điều chỉnh mùa vụ sản xuất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng cung cấp của nguồn nước.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho Nhân dân có ý thức sử dụng nước tiết kiệm, bố trí cây trồng, diện tích hợp lý để đảm bảo có thu hoạch và chỉ đạo cho Nhân dân làm tốt công tác nội đồng.

- Sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng, sớm đưa vào khai thác, sử dụng để đáp ứng nhu cầu nước phục vụ sản xuất kịp thời vụ.

2.3. Phương án khắc phục hậu quả: Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

2. Phương án ứng phó với sét

2.1. Thực trạng: Thường xuyên xảy ra vào mùa nắng nóng có kèm theo những trận mưa dông bất thường, thời gian thường hay xảy ra từ tháng 4 đến tháng 8 trong năm.

2.2. Phương án ứng phó: Khi xảy ra dông, sét tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to, cột điện khi có mưa dông, tắt điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng kim loại; nhà ở các khu vực địa hình cao và các công trình hạ tầng phải có hệ thống thu lôi, chống sét...

2.3. Phương án khắc phục hậu quả: Đề xuất lên các cấp hỗ trợ; vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ cấp trên, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại.

3. Phương án ứng phó với lũ quét

3.1. Thực trạng: Thường xuyên xảy ra vào mùa mưa lũ, các khu vực có nguy cơ rất cao chịu ảnh hưởng của lũ quét xảy ra tại các vị trí khe suối, nơi có người dân sinh sống, số hộ nguy cơ ảnh hưởng lũ quét là 12 hộ với 39 nhân khẩu. Các khu vực nguy cơ cao xảy ra lũ quét gồm 4/06 thôn; cụ thể theo Phụ lục 5 đính kèm.

3.2. Tổ chức ứng phó

- Đối với Ban Chỉ huy PTDS xã

- + Xây dựng phương án phòng, chống lũ, nắm chắc các hộ dân, số người bị ngập lụt và tổ chức chuẩn bị địa điểm sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, bố trí nơi ở cho dân theo phương án đã xây dựng, tổ chức cấp cứu kịp thời người bị nạn, triển khai phương án cứu hộ, cứu trợ đảm bảo không để người dân bị đói, rét, giữ vững thông tin liên lạc thống nhất cho việc chỉ huy phòng, chống thiên tai.

- + Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống; phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước trên sông, suối; sẵn sàng, triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán Nhân dân ở vùng thấp trũng, bị chia cắt.

+ Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt, đi lại khó khăn.

+ Cắm biển cảnh báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu để cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng nước chảy xiết, khu vực nguy hiểm.

+ Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và nơi đến.

+ Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống lũ cho các công trình đang thi công và các công trình trọng điểm trên địa bàn xã.

- Đối với các thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã

+ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và địa bàn thôn được phân công, chủ động tổ chức tuyên truyền và bám sát địa bàn để sẵn sàng tổ chức công tác ứng phó với thiên tai.

+ Thống kê lập danh sách hộ gia đình bị lũ quét báo về cho cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy PTDS xã (Phòng Kinh tế) tổng hợp.

3.3. Tổ chức sơ tán Nhân dân

Qua rà soát, cập nhật thông tin xây dựng phương án, các hộ gia đình sinh sống ở các vị trí xung yếu phải tổ chức di dời dân ra khỏi vùng có nguy cơ khi thiên tai xảy ra, cụ thể như sau: Tổng số hộ dân dự kiến cần sơ tán, di dời do lũ quét: 12 hộ/39 nhân khẩu (*Có phụ lục kèm theo*).

3.4. Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên gia đình có người tử nạn, bị nạn, hư hỏng nhà cửa; tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, hỗ trợ nông dân khôi phục sản xuất nông nghiệp.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các cấp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại nhằm sớm ổn định cuộc sống.

4. Phương án ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới

4.1. Tổ chức ứng phó

- Đối với Ban Chỉ huy PTDS xã

+ Hướng dẫn các hộ dân chằng chống nhà cửa, cắt tỉa các cây to có nguy cơ sập đổ, đảm bảo an toàn về con người, tài sản trước khi bão đến.

+ Có phương án cụ thể di dời dân trước khi bão đến (tùy theo cấp độ bão) số hộ dân cần di dời đến địa điểm an toàn đảm bảo chỗ ở, nước uống, lương thực, thuốc y tế nơi đến.

+ Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến của bão, bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống; phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân.

+ Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác...

+ Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và nơi đến.

- Đối với các thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã
- + Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và địa bàn thôn được phân công chủ động tổ chức theo dõi tình hình diễn biến của bão để tuyên truyền, vận động nhân dân sơ tán, bám nắm địa bàn để sẵn sàng tổ chức công tác ứng phó với thiên tai.
- + Thống kê lập danh sách hộ gia đình bị ảnh hưởng do bão báo về cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy PTDS xã (Phòng Kinh tế) tổng hợp.

4.2. Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn, hư hỏng nhà cửa, tổ chức dọn dẹp các cây to bị đổ sập, khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, hỗ trợ nhân dân tổ chức khôi phục sản xuất nông nghiệp.
- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các cấp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại nhằm sớm ổn định cuộc sống.

(Có phụ lục kèm theo)

5. Phương án ứng phó với sạt lở đất, núi

5.1. Thực trạng: Trên địa bàn xã có các khu vực nguy cơ rất cao chịu ảnh hưởng của sạt lở đất đồi, núi tập trung ở thôn Ba Tầng, Ba Lòng, Vàng, Hùn, Măng Song, *(có phụ lục kèm theo)*.

5.2. Tổ chức ứng phó

- Đối với Ban Chỉ huy PTDS xã
- + Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân trong vùng có nguy cơ sạt lở đất.
- + Cấm biển báo tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ sạt lở, rà soát, sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân.
- + Theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ để kịp thời thông báo cho các khu dân cư đang sống dọc ven sông Sê Pôn, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở.
- Đối với các thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và địa bàn thôn được phân công chủ động tổ chức theo dõi tình hình diễn biến của mưa lũ để tuyên truyền, vận động nhân dân nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở di dời, sơ tán Nhân dân, bám sát địa bàn phân công để sẵn sàng tổ chức công tác ứng phó với sạt lở đất.

5.3. Tổ chức sơ tán nhân dân

Lực lượng hỗ trợ sơ tán Nhân dân là lực lượng Dân quân, Công an làm nòng cốt kết hợp với các lực lượng tại chỗ khác... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; hình thức sơ tán là người dân tự sơ tán là chính, ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán thì tổ chức cưỡng chế để sơ tán, di dời Nhân dân đảm bảo an toàn. Tổng số hộ dân dự kiến cần sơ tán, di dời do sạt lở núi: 22 hộ/77 nhân khẩu; Tổng số hộ dân dự kiến cần sơ tán, di dời do sạt lở bờ sông, suối: 0 hộ/0 nhân khẩu.

5.4. Phương án khắc phục hậu quả

Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn do sạt lở đất.

6. Phương án ứng phó vùng thường xuyên bị chia cắt.

6.1. Thực trạng: Trên địa bàn xã có các khu vực nguy cơ thường xuyên bị chia cắt tại các ngầm tràn tập trung ở thôn Ba Tầng, Ba Lòng, Vàng, Hùn, Măng Song, *(có phụ lục kèm theo)*.

6.2. Phương án ứng phó: Khi Lượng mưa trên địa bàn rất lớn, nước ngập qua các cầu ngầm tràn từ 50cm đến 1 mét. Chỉ đạo Lực lượng Phòng thủ dân sự xã phụ trách địa bàn, đội xung kích xã, Đoàn Biên phòng Ba Tầng triển khai lực lượng chốt chặn, hạ barie các vị trí cầu ngầm tràn bị ngập, chia cắt không cho người dân qua lại, phương tiện lưu thông đảm bảo tuyệt đối an toàn, tiếp tục theo dõi tình hình thời tiết để có phương án phối hợp với các lực lượng trên địa bàn kịp thời xử lý các tình huống.

Công tác ứng phó đang được triển khai đồng bộ nhằm giảm thiểu thiệt hại do bão gây ra, bảo đảm an toàn cho người dân và ổn định đời sống - sản xuất sau mưa lũ.

IV. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ CÔNG TÁC ỨNG PHÓ

1. Lực lượng: Lực lượng ứng phó chủ yếu sử dụng lực lượng tại chỗ của các cơ quan, đơn vị của xã và các lực lượng đứng chân trên địa bàn bao gồm: Lực lượng Dân quân, công an, An ninh trật tự, các hội đoàn thể xã; nòng cốt là lực lượng xung kích, dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện tại địa phương. Lực lượng sẵn sàng PCTT và TKCN của Đoàn Biên phòng Ba Tầng đóng quân trên địa bàn xã từ 20 đến 32 đồng chí. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã gồm có 31 đồng chí; Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã gồm có: 26 đồng chí; UBND xã thành lập 06 Tổ xung kích phòng chống thiên tai ở thôn với 30 đồng chí.

2. Phương tiện: Phương tiện huy động cho công tác ứng phó thiên tai lũ ống, lũ quét, bão, sạt lở đất trên địa bàn xã bao gồm trang thiết bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị hiện có tại địa phương. Phương tiện phòng chống thiên tai của xã bao gồm: *(Có phụ lục kèm theo)*

3. Trang thiết bị: Được Nhà nước trang cấp và huy động của người dân để phục vụ công tác ứng phó thiên tai. *(Có phụ lục kèm theo)*.

V. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Kien toan Ban Chỉ huy PTDS xã để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy PTDS xã đến các thôn.

1.2. Thường xuyên tuyên truyền Luật Phòng, chống thiên tai, thường xuyên theo dõi các bản tin về thời tiết, thủy văn, thông báo kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng tránh, chỉ đạo xử lý, đối phó kịp thời với các tình huống thiên tai xảy ra.

1.3. Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt, tiếp tục rà soát, bổ sung phương án ứng phó bão mạnh và siêu bão, xây dựng phương án phòng tránh lũ quét, sạt lở đất.

1.4. Nâng cao chất lượng và cập nhật nhanh về thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai, để nhân dân phòng tránh có hiệu quả.

1.5. Quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn về phòng, chống ngập lụt, sạt lở đất, bảo vệ dân cư và ổn định sản xuất, kinh doanh.

1.6. Triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

1.7. Tổ chức tập huấn cho các lực lượng nòng cốt của xã cùng các đơn vị đứng chân trên địa bàn và Nhân dân trong công tác phòng, chống, ứng phó với thiên tai.

1.8. Thường trực Ban Chỉ huy PTDS xã đôn đốc các thành viên Ban chỉ huy thường xuyên kiểm tra công trình trước mùa mưa, bão để có kế hoạch sửa chữa kịp thời những công trình hư hỏng.

1.9. Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã.

2. Giải pháp thực hiện

- Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật, Phòng chống thiên tai, chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; chú trọng việc lồng ghép các biện pháp phòng, chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PTDS xã và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ huy theo quy định để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai như: lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông, suối; tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy.

- Tổ chức trực ban PCTT và TKCN theo quy định để nắm chắc diễn biến tình hình, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó, đồng thời theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực biết để kịp thời ứng phó.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm cơ động: Phương tiện chủ yếu huy động trong nhân dân, căn cứ vào điều kiện thực tế đặc điểm tình hình mưa, bão để tham mưu huy động lực lượng phương tiện phù hợp, vừa đảm bảo cơ động lực lượng ứng cứu, vừa đảm bảo giúp dân sơ tán người và tài sản.

2. Bảo đảm hậu cần

- Bảo đảm lương thực, thực phẩm: Các tổ PCTT&TKCN các thôn phối hợp hướng dẫn các hộ dân chịu ảnh hưởng của thiên tai diện phải sơ tán, chủ động

chuẩn bị lương thực, thực phẩm từ 5 đến 7 ngày ăn; căn cứ vào diễn biến thiên tai Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tham mưu cho UBND trích ngân sách dự phòng mua sắm thêm lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm để hỗ trợ các gia đình chịu ảnh hưởng trong thời gian sơ tán và sau khi các tình huống thiên tai diễn ra.

- Bảo đảm y tế: Giao các trạm y tế tham mưu chuẩn vị cơ sở vật chất y tế đảm bảo cho công tác phòng dịch, tiêu độc, khử trùng, khám và điều trị bệnh cho Nhân dân.

3. Bảo đảm kỹ thuật: Các đơn vị tự bảo đảm kỹ thuật cho phương tiện tham gia thực hiện nhiệm vụ, trường hợp cần thiết đề xuất điều động thêm các phương tiện cứu hộ, cứu nạn khác của các doanh nghiệp, tổ chức bảo đảm để thực hiện nhiệm vụ. Ban Chỉ huy PTDS xã bảo đảm phương tiện, kỹ thuật cho hoạt động của thường trực Ban chỉ huy và lực lượng cơ động ứng phó thiên tai.

VII. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai được thực hiện hiệu quả “*giảm thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân*”, UBND xã giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và các thành viên Ban chỉ huy PTDS xã như sau:

1. Ban Chỉ huy PTDS xã

- Tham mưu giúp Chủ tịch UBND xã quyết định các biện pháp cấp bách, huy động các nguồn lực theo thẩm quyền, tổ chức tiếp nhận và phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ để thực hiện nhiệm vụ phòng chống, ứng phó thiên tai trên địa bàn.

- Tổ chức, chỉ huy các lực lượng, phương tiện của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia nhiệm vụ ứng phó với các tình huống thiên tai.

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và các thành viên Ban Chỉ huy thực hiện tốt nhiệm vụ, công tác phòng, chống, ứng phó với thiên tai theo phương án được phê duyệt. Tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h và phối hợp với các lực lượng trong công tác triển khai PCTT và TKCN trên địa bàn xã.

2. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy PTDS xã (Phòng Kinh tế)

- Thực hiện việc truyền tin, thông báo, báo động, triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố thiên tai của các cấp đến cộng đồng.

- Tham mưu kiểm tra, đôn đốc tổ chức, cá nhân triển khai các nhiệm vụ phương án ứng phó các tình huống thiên tai trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ban Quản lý các thôn thu thập, xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PTDS, UBND xã để kịp thời chỉ đạo xử lý.

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến thiên tai và ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND xã để tổ chức tuyên truyền, thông tin đến các cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn biết và chủ động triển khai, thực hiện công tác ứng phó, xử lý khi có thiên tai xảy ra.

- Tham mưu Ban Chỉ huy PTDS xã đề xuất UBND xã bố trí kinh phí thực hiện phương án ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; tham mưu chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong mùa mưa bão.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Tiếp tục phối hợp, chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong thực hiện nhiệm vụ PTDS. Thường xuyên kiểm tra, nắm chắc số lượng, chất lượng vật chất, phương tiện, trang bị phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn, cứu hộ; đề xuất, bổ sung, khắc phục kịp thời các vật chất còn thiếu, hư hỏng;

Tham mưu UBND xã về phương án và chỉ đạo các lực lượng để tổ chức hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra (như bão mạnh, siêu bão, thiên tai, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất); kiện toàn đội xung kích của xã, huấn luyện và thực hành diễn tập các kế hoạch, phương án cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi, nhiệm vụ được phân công;

4. Công an xã

- Xây dựng phương án và chỉ đạo các lực lượng để tổ chức hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra (như bão mạnh, siêu bão, thiên tai, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất). Hỗ trợ các thôn trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập về PCTT và TKCN; đặc biệt biên chế đủ lực lượng tại chỗ, đảm bảo trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven sông, suối, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ huy.

- Có kế hoạch dự phòng và tham mưu cho UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã huy động phương tiện vận tải trên địa bàn phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ...theo lệnh của Trưởng Ban Chỉ huy.

5. Các thành viên Ban Chuy PTDS xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và địa bàn thôn được phân công chủ động tổ chức theo dõi tình hình diễn biến của thiên tai để tuyên truyền, vận động nhân dân sơ tán, bám chắc địa bàn, sẵn sàng tổ chức công tác ứng phó với thiên tai.

- Rà soát, thống kê, lập danh sách các hộ bị ảnh hưởng của thiên tai báo cáo về UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ, tỉnh và huyện về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ... do thiên tai gây ra, đồng thời hướng dẫn giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, công tác bảo vệ môi trường, phòng chống nguy cơ sạt lở các khu vực có nguy cơ cao.

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền khi có thiên tai xảy ra, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống lụt, bão và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã.

- Chỉ huy công tác phòng chống lụt, bão, khắc phục hậu quả thiên tai trong trường học; chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tính mạng cho học sinh và giáo viên, tài sản khi có thiên tai xảy ra.

- Huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên, phụ nữ, nông dân trên địa bàn phối hợp với các lực lượng tham gia công tác PCTT, TKCN và khắc phục hậu quả thiên tai. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh giảm nhẹ thiên tai.

- Tổ chức tiếp nhận công tác cứu trợ của các đơn vị, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ cho Nhân dân vùng bị thiên tai ổn định đời sống sinh hoạt.

- Xây dựng phương án, kế hoạch tổ chức thành lập các tổ cấp cứu, dụng cụ, cơ sở thuốc đảm bảo cho sơ cứu ban đầu và đưa người bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất khi xảy ra thiên tai; lập kế hoạch phun hóa chất phòng, chống dịch bệnh có nguy cơ xảy ra sau thiên tai. Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai.

6. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

Phụ trách công tác cứu trợ và tham mưu cho UBND xã trong việc thực hiện chính sách xã hội khi có thiên tai, sự cố xảy ra; Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách cứu trợ xã hội trong việc khắc phục hậu quả thiên tai của các thôn trên địa bàn xã.

Phụ trách công tác tiếp nhận hàng hoá cứu trợ, điều động lao động để ứng cứu và khắc phục hậu quả thiên tai. Theo dõi tình hình đời sống của nhân dân sau thiên tai để tham mưu, đề xuất UBND xã phương án đảm bảo cho nhân dân không bị đói, rét.

7. UBMTTQVN xã và các Hội đoàn thể xã

- Chủ động tuyên truyền, vận động mọi tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động xã hội trong công tác PCTT&TKCN. Huy động mọi tiềm lực có sẵn trong nhân dân trong việc chia sẻ, hỗ trợ cộng đồng khi thiên tai, bão lũ xảy ra. Tranh thủ, kêu gọi sự giúp đỡ của các tổ chức Quốc tế, tổ chức Phi chính phủ, của các nhà hảo tâm, từ thiện, của cộng đồng trong công tác khắc phục hậu quả thiên tai lũ lụt, xoáy lốc, sạt lở đất,.....

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để xã hội hóa công tác PCTT và TKCN trong toàn dân.

8. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

- Bảo đảm công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thanh phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai; cập nhật kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo đến Nhân dân.

- Chủ trì chuẩn bị vật tư, phương tiện và điều kiện hậu cần phục vụ công tác ứng phó; phối hợp bảo đảm vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, khắc phục hạ tầng công cộng sau thiên tai.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tham gia khôi phục sản xuất nông nghiệp sau thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Trạm Y tế xã

- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế; tổ chức lực lượng trực cấp cứu, chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong thời gian xảy ra thiên tai.
- Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, xử lý môi trường, kiểm tra chất lượng nước sinh hoạt và bảo đảm an toàn thực phẩm sau thiên tai.

10. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Rà soát cơ sở vật chất, bảo đảm an toàn trường học trước mùa mưa bão; chủ động xây dựng phương án bảo vệ học sinh, giáo viên và tài sản của đơn vị.
- Phối hợp với UBND xã trong việc sử dụng cơ sở trường học làm địa điểm sơ tán dân khi cần thiết; nhanh chóng ổn định hoạt động dạy và học sau thiên tai.

11. BQL Các thôn trên địa bàn

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết trên địa bàn; kịp thời thông báo, cảnh báo đến từng hộ dân, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt. Rà soát, cập nhật danh sách các hộ dân thuộc diện phải sơ tán; tổ chức lực lượng hỗ trợ sơ tán, bảo đảm an toàn cho người và tài sản theo phương án của xã.
- Thực hiện chế độ trực ban, báo cáo nhanh tình hình thiên tai, thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ; huy động Nhân dân tham gia khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường và khôi phục sản xuất sau thiên tai.

Triển khai xây dựng chi tiết Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp sát với thực tế cho từng vùng, từng địa phương; kịp thời ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trên địa bàn mình quản lý;

Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và nhiên liệu sẵn sàng ứng phó kịp thời khi cần huy động;

Các thôn bị thiệt hại do thiên tai có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá (nhanh, đầy đủ, chính xác) và báo cáo cơ quan cấp trên kịp thời theo quy định; những vấn đề vượt thẩm quyền, báo ngay cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Phương án ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai của UBND xã A Dơi, UBND xã yêu cầu Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, các cơ quan, đơn vị, Ban Quản lý các thôn và các lực lượng đóng quân trên địa bàn triển khai thực hiện theo phương án phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Chi cục Thủy lợi và PCTT;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị cấp xã;
- CVP;
- Ban chỉ huy PTDS xã;
- Đoàn Biên phòng Ba Tầng;
- BQL các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trọng Kim